

Số: 05/2025/QĐST-DS

Khánh Hoà, ngày 29 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 138, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023.

Xét thấy, Nguyên đơn bà Võ Thị Q có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp thừa kế tài sản; Tranh chấp quyền sử dụng đất; Tranh chấp quyền sở hữu tài sản”, giữa:

- Nguyên đơn: bà Võ Thị Q, sinh năm 1958

Địa chỉ: thôn S, xã P, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: bà Hoàng Thị Thanh

T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn A, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949;

Địa chỉ: phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956;

Địa chỉ: A L, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

3. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1957;

Địa chỉ: B Y, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

4. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1964;

Địa chỉ: 9 M, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí: Bà Võ Thị Q được miễn tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi theo quy định tại Điều 12, 14 của Nghị quyết số 326/NQ-HĐTP ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về chi phí xem xét, thẩm định và định giá tài sản: Bà Võ Thị Q chịu 2.500.000 đồng (*bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản trong vụ án này.

- Về quyền khởi kiện: Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị

quyết định này trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND khu vực 8 - Khánh Hoà;
- Phòng THADS khu vực 8;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).